



Vatlieuxaydungbentre



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
3. Quy chế bầu cử TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022;
4. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020;
6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020;
7. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
8. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
9. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch 2020;
10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;
11. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022.



Vattileuxaydungbentre

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE**Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com**CHƯƠNG TRÌNH****ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

(Bắt đầu lúc 8h00 ngày 30 tháng 06 năm 2020)

Thời gian	Nội dung
7h15 - 8h00	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự.
8h00 – 8h15	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tịch đoàn. - Chủ tọa giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết. - Chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội. - Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội.
8h15 – 09h30	<p>Các vấn đề thông qua tại Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Giám đốc về Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch năm 2020; - Báo cáo Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020; - Báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020; - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; - Báo cáo các vấn đề khác (nếu có). <p>Các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2019; - Tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020; - Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020; - Tờ trình miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát;
9h30- 10h15	<ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận các nội dung và tiến hành biểu quyết từng vấn đề. - Ban kiểm phiếu làm việc. - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
10h15 - 10h45	<p>Bầu cử bổ sung TV HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử; - Đại hội tiến hành bầu cử.
10h45 – 11h05	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc
11h05 – 11h15	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả bầu cử. - TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội.
11h15 – 11h30	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký đọc Biên bản Đại hội. - Chủ tọa đọc Nghị quyết Đại hội. - Đại hội biểu quyết thông qua. - Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội. - Đại hội dùng bữa cơm thân mật.



Vatlieuxaydungbentre

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre

ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com



QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 04/06/2020 (ngày đăng ký cuối cùng) đều có quyền tham dự Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre;
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi đi ra ngoài hội trường phải thông báo cho Ban thư ký và được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn;
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;
5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt;
7. Trường hợp Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Đoàn chủ tịch sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là người Chủ tọa Đại hội cổ đông. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội gồm 02 người (01 người làm thư ký và 01 người làm trợ lý thư ký) do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp (khi cần thiết);
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông/họặc đại diện theo ủy quyền, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 3 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 2 thành viên, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ

phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 4 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;
 - Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 05 phút).
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty cập nhật lên website <http://www.vlxdbentre.com/>

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Các quy định chung

Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát trực tiếp:

- Một (01) “**Thẻ biểu quyết**” màu vàng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo công ty. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
- Một (01) “**Phiếu biểu quyết**” màu xanh có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo công ty. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- Tán thành với nội dung vừa được trình;
- Không tán thành với nội dung vừa được trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, đại biểu tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Ý kiến khác. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác trừ các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.
- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu đã được niêm phong tại Đại hội. Phương thức này dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có con dấu của công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết và một (01) thẻ biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông ngày 04/06/2020 tổng số cổ phần của Công ty là: 4.049.006 cổ phần tương đương với 4.049.006 quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức lại, giải thể công ty: phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp tán thành.
- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



MẠI THỊ THANH THỦY



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre thường niên năm 2020 như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người nhận ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ : 2018 - 2022
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu

của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên

1. Số lượng thành viên của BKS bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ : 2018 - 2022
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (*Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13*)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

VI. Qui định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (*Theo Điều 25 Điều lệ*)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

VII. Qui định đề cử thành viên Ban kiểm soát (Theo Điều 37 Điều lệ)

Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các thành viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào HĐQT và BKS:

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT và BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.vlxdbentre.com)

- Đơn xin đề cử vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu)

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 15h ngày 26/06/2020

Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Điện thoại: (0275) 3822 315 - Fax: (0275) 3822 319

Liên hệ: Bà Bùi Minh Lý (094.88.99.658)

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

IX. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT và BKS.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

X. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

XI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu: một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì
 - + Gạch tên các ứng cử viên
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 21 Điều lệ Công ty)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế ứng cử, đề cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



MẠI THỊ THANH THỦY

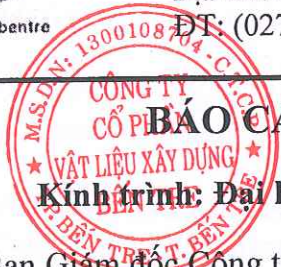


Vatlieuxaydungbentre

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP Bến Tre, Tỉnh Bến Tre

ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdentre.com

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY****Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật liệu Xây dựng Bến Tre**

Ban Giám đốc Công ty CP Vật liệu Xây dựng Bến Tre xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 :**1. Tình hình chung:**

(ĐVT: ngàn đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018	So sánh (%)	
				TH2019 /TH2018	TH2019 /KH2019
Tổng doanh thu	134.212.159	155.596.020	227.883.134	(41,1%)	(13,7%)
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.281.050	136.960.882	226.722.877	(42,09%)	(4,15%)
Thu nhập khác	2.828.365	18.583.080	1.133.998	149%	(84,78%)
Thu nhập hoạt động tài chính	102.745	52.058	29.259	251%	97,4%
Tổng chi phí	146.790.132	152.735.428	226.451.815	(35,18%)	(3,89%)
Lợi nhuận trước thuế	(12.577.973)	2.860.592	1.434.319	(977%)	(540%)
Nộp ngân sách	3.763.743	4.000.000	18.862.760	(80%)	(6%)

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 hết sức khó khăn do chịu ảnh hưởng lớn từ các nguyên nhân chính như sau:

1. Việc mất cân đối tài chính từ các năm trước do tình hình dư nợ phải thu ở mức cao, tiềm ẩn rủi ro chậm thu hồi, không thu hồi được, chưa trích lập dự phòng. Hệ quả là đến năm 2019: Công ty thiếu vốn cho SXKD phải vay Ngân hàng với dư nợ lớn, chi phí lãi vay cao, trích lập dự phòng nợ phải thu khó dẫn đến tổng chi phí năm 2019 tăng lên.

2. Các khoản chi phí hạch toán treo lại(chi phí hoàn nguyên mỏ cát, hàng kém

phẩm chất...) của các năm trước đưa vào hạch toán của năm nay làm tổng chi phí tăng lên.

3. Bộ máy công kênh, kém hiệu quả dẫn đến chi phí quản lý gián tiếp rất cao.

4. Tài sản lặt vặt, tỷ lệ không cần dùng cao nhưng phải trích khấu hao, tổn kém chi phí sửa chữa, bảo quản...

Để khắc phục tình trạng nêu trên, HĐQT đã sắp xếp lại nhân Ban điều hành mới thay thế Ban điều hành cũ và thực hiện ngay Đề án tái cơ cấu toàn diện Công ty giai đoạn 2019 – 2023 trên nhiều lĩnh vực: nhân sự, sản xuất, kinh doanh, tài chính... hướng đến mục tiêu: lành mạnh hóa tài chính, cắt giảm chi phí, hạch toán đúng đủ tạo tiền đề ổn định SXKD, từng bước đạt tỷ suất lợi nhuận bình quân của ngành hàng, đạt tỷ lệ cổ tức kỳ vọng của cổ đông cho các năm kế tiếp.

Năm 2019 : do Công ty tập trung tái cơ cấu hoạt động, xử lý tài chính, sắp xếp bộ máy nên hoạt động SXKD bị ảnh hưởng :

- Doanh thu giảm mạnh dẫn đến lợi nhuận gộp giảm mạnh trong khi định phí (Khấu hao, Lương + BH., chi phí lãi vay, chi phí quản lý ...) theo lộ trình Đề án tái cơ cấu vẫn còn ở mức cao.

- Kế hoạch thanh lý tài sản (Tòa nhà VP Mỹ Thạnh An) theo Đề án tái cơ cấu không thực hiện kịp trong năm 2019 cũng ảnh hưởng đến kết quả thực hiện năm 2019 (lợi nhuận thanh lý theo KH 2019: 10 tỷ đồng).

2. Kết quả các hoạt động của Công ty:

2.1 Hoạt động kinh doanh VLXD:

(ĐVT: đồng)

ST T	Chỉ tiêu	TH2018	KH 2019	TH2019	So sánh	
					TH2019/ TH2018	TH2019/ KH2019
1	Doanh thu:	67.192.575.175	40.668.010.554	39.090.741.264	-42%	-4%
2	Giá vốn:	61.903.270.000	37.414.569.710	36.501.674.493	-41%	-2%
3	Thu nhập khác:	-	628.945.109			-100%
	Lãi gộp:	5.289.305.175	3.253.440.844	2.588.766.771	-51%	-20%
4	Chi phí gián tiếp phân bổ:	9.097.781.988	7.534.262.206	9.007.030.766	-1%	20%
	Chi phí bán hàng:	3.715.484.428	3.106.260.706	3.773.443.355	1,56%	21%
	Chi phí QLDN:	3.054.021.502	2.376.177.492	3.365.695.335	10,21%	42%
	Chi phí lãi vay:	2.328.276.058	2.051.824.008	1.867.892.076	-19,77%	-9%
5	LNTT	-3.808.476.813	-3.651.876.253	-6.418.263.995	68,53%	76%

Doanh thu giảm so với năm 2018 là 28 tỷ đồng (giảm 42%). Nguyên nhân: trong năm 2019 doanh thu chủ lực là mặt hàng xi măng nhưng việc tiêu thụ xi măng cũng giảm mạnh so với 2018 do:

+ Nhà phân phối ngày càng nhiều, thị phần ngày càng thu hẹp, mất nhiều khách hàng, có nhiều đối thủ cạnh tranh hơn.

+ Chủ trương năm 2019 của công ty là bán hàng an toàn theo hạn mức nợ cho phép (công ty đã xây dựng lại hạn mức nợ mới phù hợp với tình hình thực tế về năng lực tài chính của khách hàng và tài chính của Công ty) dẫn đến làm giảm lượng khách hàng, giảm doanh thu so với các năm trước.

+ Nguồn tài chính của công ty trong năm qua gặp rất nhiều khó khăn, chủ yếu là sử dụng nguồn vốn vay, điều này cũng ảnh hưởng lớn đến việc nhập hàng về để tiêu thụ.

+ Ngoài ra, các ngành hàng khác như hoạt động sản xuất sản phẩm: gạch , tole và

gỗ....cũng giảm, hoạt động sản xuất gạch nung đã ngừng trong Quý 3/2019.

Trong khi doanh thu sụt giảm, các khoản chi phí gián tiếp chưa phân cũng giảm không đáng kể giảm 1% so với thực hiện 2018, nhưng lại tăng 20% so với kế hoạch 2019. Điểm yếu ở hoạt động này ngoài việc tiềm lực tài chính của Công ty không đủ để đạt doanh thu như kì vọng, thì việc quản lý công nợ phải thu chưa thực sự mang lại hiệu quả như mong đợi dẫn đến trong năm 2019 trích lập dự phòng cao.

2.2 Hoạt động vận tải hàng hóa:

(ĐVT: đồng)

ST T	Chỉ tiêu	TH2018	KH 2019	TH2019	So sánh	
					TH2019/TH2018	TH2019/KH2019
1	Doanh thu:	1.038.433.643	800.258.822	859.008.279	-17,3%	7%
2	Giá vốn:	2.963.702.000	2.572.283.522	2.776.041.944	-6,3%	8%
	Lãi gộp:	-1.925.268.357	-1.772.024.700	-1.917.033.665	-0,43%	8%
4	Chi phí gián tiếp phân bổ:	157.684.708	322.381.728	398.023.898	152,4%	23%
	Chi phí QLDN:	146.215.372	142.196.168	255.967.288	75,06%	80%
	Chi phí lãi vay:	111.469.336	180.185.560	142.056.610	27,44%	-21%
5	LNTT	-2.182.953.065	-2.094.406.428	-2.315.057.563	6,05%	11%

Trong năm 2019 nhờ vào việc rà soát, thanh lý một số phương tiện hoạt động chưa hiệu bước đầu đã có thể tăng doanh thu, và hiệu quả hoạt động của các phương tiện còn lại. Tuy nhiên, do quá trình thanh lý tài sản làm phát sinh chi phí khấu hao, chi phí sửa chữa chưa phân bổ hết dẫn đến việc chi phí giá vốn ở hoạt động này cao tăng 8% so với kế hoạch 2019, nhưng giảm 6,3% so với thực hiện năm 2018. Theo lộ trình đề ra thì năm 2020 không hạch toán riêng hoạt động vận tải hàng hóa mà gộp vào hoạt động kinh doanh và thi công xây dựng.

2.3 Hoạt động khai thác cát: hiện nay Công ty đã hoàn thành các thủ tục đóng cửa mỏ, tuy nhiên trong năm 2019 Công ty tiếp nhận làm việc của Thanh tra chính phủ về việc quản lý khai thác cát, đang đợi kết luận chính thức từ đoàn thanh tra.

2.4 Hoạt động sản xuất gạch các loại:

(ĐVT: đồng)

ST T	Chỉ tiêu	TH2018	KH 2019	TH2019	So sánh	
					TH2019/TH2018	TH2019/KH2019
1	Doanh thu:	1.062.639.028	916.041.424	857.542.029	-19,3%	-6%
2	Giá vốn:	942.285.151	778.701.220	752.093.811	-20,18%	-3%
	Lãi gộp:	120.353.877	137.340.204	105.448.218	-12,23%	-23%
4	Chi phí gián tiếp phân bổ:	81.928.775	82.457.469	107.833.857	31,61%	31%
	Chi phí QLDN:	46.487.998	43.046.705	69.347.444	42,72%	61%
	Chi phí lãi vay:	35.440.777	39.410.764	38.486.413	8,59%	-2%
5	LNTT	38.425.102	54.882.735	-2.385.639	-106%	-104%

Hoạt động sản xuất gạch chủ yếu phục vụ các công trình nội bộ, trong năm 2019 Công ty trúng thầu ít công trình vỉa hè, mặc dù đã điều chỉnh giá bán nhằm gia tăng sức cạnh tranh ở mặt hàng gạch terazzo trên thị trường, bước đầu đã hạ được giá thành gạch ngang bằng với mặt bằng chung tuy nhiên chưa tăng được doanh thu, giảm 6% so với kế hoạch, giảm 19,3% so với thực hiện năm 2018.

2.4 Hoạt động sản xuất tole - xà gỗ - đai thép:

(ĐVT: đồng)

ST T	Chỉ tiêu	TH2018	KH 2019	TH2019	So sánh	
					TH2019/ TH2018	TH2019/ KH2019
1	Doanh thu:	263.242.911	16.639.001	20.272.821	-92,3%	22%
2	Giá vốn:	234.493.108	8.997.872	-3.449.932	98,83%	-138%
	Lãi gộp:	28.749.803	7.638.129	23.722.753	-17,49%	211%
4	Chi phí gián tiếp phân bổ:	20.388.449	952.794	-494.645	97,57%	-152%
	Chi phí QLDN:	11.568.807	497.404	-318.104	97,25%	-164%
	Chi phí lãi vay:	8.819.642	455.390	-176.541	98%	-139%
5	LNTT	8.361.354	6.685.335	24.217.398	189,63%	262%

Vẫn tiếp tục duy trì hoạt động này để phục vụ thi công công trình nội bộ của công ty, trong năm đã tinh giảm biên chế nhân sự, đồng thời sắp xếp, bố trí một phần làm khu vực sản xuất, một phần diện tích dùng làm kho chứa xi măng. Năm 2019 sản lượng đai thép từ việc gia công đai sắt trong đối nhiều, góp phần làm giảm giá vốn của hoạt động này, vì vậy hoạt động sản xuất bước đầu vẫn còn hoạt động hiệu quả.

2.5 Hoạt động thi công - san lấp - xây dựng:

(ĐVT: đồng)

ST T	Chỉ tiêu	TH2018	KH 2019	TH2019	So sánh	
					TH2019/ TH2018	TH2019/ KH2019
1	Doanh thu:	131.588.028.309	94.539.535.207	90.453.485.291	-31,26%	-4%
2	Giá vốn:	120.094.347.000	86.314.595.644	83.926.957.860	-30,12%	-3%
	Lãi gộp:	11.493.681.309	8.224.939.563	6.526.527.431	-43,22%	-21%
4	Chi phí gián tiếp phân bổ:	10.441.831.439	9.898.200.105	12.033.296.177	15,24%	22%
	Chi phí QLDN:	5.924.900.543	5.196.332.313	7.738.555.913	30,61%	49%
	Chi phí lãi vay:	4.516.930.896	4.701.867.792	4.294.740.264	-4,92%	-9%
5	LNTT	1.051.849.870	-1.673.260.542	-5.506.768.746	-423,5%	229%

Doanh thu thi công xây dựng cũng sụt giảm 41,13 tỷ đồng so với thực hiện năm 2019 (tương ứng tỷ lệ giảm 31,26%) do các nguyên nhân sau:

+ Năm 2019 công ty có trúng thầu một số công trình nhưng chủ đầu tư chưa giải quyết xong việc giải phóng mặt bằng nên không thể tiến hành thi công nên không lên doanh thu trong năm.

+ Số lượng các công trình trúng thầu 2019 giảm so với 2018 là kéo giảm doanh thu năm.

+ Do tình hình tài chính công ty thời gian qua gặp nhiều khó khăn, vật tư chủ yếu mua bằng tiền mặt, do đó thiếu hụt vốn để mua hàng hóa vật tư cung cấp cho công trình nên không lên kịp khối lượng đã làm giảm doanh thu năm.

+ Một số công trình trúng thầu rơi vào thời điểm cuối năm nên trong năm 2019 chưa kịp lên khối lượng-> chưa có doanh thu.

2.6 Hoạt động đầu tư dự án:

2.6.1. Dự án Phú Tân:

Dự án Khu tái định cư Phú Tân có quy hoạch được duyệt chia ra làm 02 giai đoạn: giai đoạn 1 và giai đoạn 2. Giai đoạn 1 được UBND tỉnh phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư có diện tích quy hoạch là 54.714,79m².

Nay theo quy định để phù hợp với Luật Đất đai nên UBND tỉnh đã thống nhất điều chỉnh tên dự án từ **Khu tái định cư Phú Tân** sang **Khu đô thị mới Phú Tân** và phải thực hiện quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật. Công ty đang lập thủ tục điều chỉnh quy hoạch cho cả 02 giai đoạn có diện tích là 146.677,0m².

Và Dự án đã được thông qua thành viên UBND tỉnh ngày 17/9/2019; thông qua Thường vụ tỉnh ủy ngày 29/10/2019; lấy ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam ngày 10/11/2019. Đến ngày 06/12/2019 Hội đồng nhân dân tỉnh ra Nghị quyết thông qua phương án đề xuất dự án Khu đô thị mới Phú Tân.

Khó khăn hiện nay là muốn thực hiện các công việc tiếp theo phải chờ các Ban ngành tỉnh tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, Sau khi có kết quả đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thì UBND tỉnh mới trao hợp đồng cho Công ty (thời gian thực hiện mất khoảng 7 - 8 tháng). Như vậy, quy trình phải quay lại từ đầu: từ giai đoạn chuẩn bị dự án cho đến khi Công ty trúng thầu thì cơ bản mọi thủ tục tiếp theo Công ty sẽ tự thực hiện.

Do các điều kiện khách quan nêu trên, chưa có quy hoạch 1/500 được duyệt nên chưa lập dự án đầu tư được. Do đó chưa có báo về hồ sơ pháp lý dự án, chưa có cơ sở tổng hợp về dòng tiền, phương án kinh doanh của dự án Khu đô thị mới Phú Tân (Dự kiến tổng mức đầu tư **Khu đô thị mới Phú Tân** khoảng 320 tỷ đồng).

2.6.2 Dự án chợ Mỹ Thạnh An:

- Chợ Mỹ Thạnh An được khởi công xây dựng vào tháng 9/2018.

- Theo đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư (nếu các tiêu thương lấp đầy) thì lợi nhuận bình quân hàng năm khoảng 01 tỷ đồng, vốn đầu tư khoảng 11,58 tỷ đồng. Thực tế qua các buổi tiếp xúc với các tiêu thương thì đa số ban đầu đồng ý đăng ký thuê các dãy kiosk, sau đó khi tổ chức đấu giá thì các tiêu thương không đăng ký đấu giá các dãy kiosk mà chỉ tham gia đấu giá thuê các dãy sạp cá - thịt, quầy thực phẩm, rau củ quả mà thôi. Trong đó giá trị kiốt chiếm tỷ trọng rất lớn (đến 80%) quyết định đến hiệu quả dự án này. Nhận thấy vốn đầu tư vào chợ rất lớn nhưng hiệu quả thu lại không cao, không đủ chi phí bù lại vốn đầu tư ban đầu, thời gian thu hồi vốn kéo dài nên Công ty chấm dứt hoạt động đầu tư xây dựng Chợ MTA.

=> **Định hướng trong thời gian tới:** bán hoặc cho thuê tạo doanh thu hàng năm cho công ty.

3. Nguyên nhân lỗ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Doanh thu năm 2019 giảm 41% so với cùng kỳ, tổng chi phí chỉ giảm 35% (không tương ứng với giảm doanh thu) nên phát sinh lỗ năm 2019.

Trong đó có một số chi phí (giá vốn) giảm tương ứng với doanh thu nhưng cũng có những chi phí không phụ thuộc vào doanh thu như:

1 - Chi phí khấu hao: tuy các phương tiện vận tải không có doanh thu nhưng vẫn phải trích khấu hao đều đặn hàng năm (trừ các phương tiện đã thanh lý).

2- Chi phí trợ cấp thôi việc phát sinh năm 2019 (do tinh giảm biên chế) là: 1,04 tỷ

3- Tiền thuê đất: 1,1 tỷ đồng bao gồm:

* Tiền thuê đất năm 2019: 463 triệu đồng
* Tiền thuê đất bị truy thu phải nộp bổ sung từ năm 2015 đến 2018: 641 triệu đồng (nộp theo kiến nghị của kiểm toán nhà nước đã kiểm toán cục thuế): hạch toán chi phí năm 2019.

- Chi phí hoàn nguyên mỏ cát còn lại của các năm trước: hạch toán chi phí năm 2019 là: 400 triệu đồng.

4- Trích dự phòng phải thu khó đòi: 3,67 tỷ đồng, đã hoàn nhập 750 triệu đồng => tăng chi phí quản lý năm 2019 là 2,92 tỷ đồng

5- Thanh lý hàng hóa mất phẩm chất: 508 triệu đồng

Nếu các khoản chi phí trên không phân bổ hết trong năm 2019 thì kết quả kinh doanh sẽ lỗ khoảng 7,349 tỷ (kế hoạch 2019 nếu không tính thanh lý Tòa nhà VP Mỹ Thạnh An lỗ : 9,4 tỷ đồng) nhưng do phân bổ hết các chi phí trên nên kết quả cuối cùng lỗ 12,4 tỷ, phân bổ thêm 5,069 tỷ bao gồm:

* Tiền thuê đất 641 triệu

* Phí hoàn nguyên: 400 triệu

* Trích dự phòng: 2,92 tỷ

* Trợ cấp thôi việc: 600 triệu.

* Thanh lý hàng hóa mất phẩm chất : 508 triệu đồng

6- Bên cạnh việc chi phí chưa được cắt giảm thì ngoài ra lợi nhuận mảng thi công xây dựng cũng sụt giảm do các năm qua công ty tạm ước lợi nhuận mảng này theo tỷ lệ từ 9% trở lên nhưng thực tế tính đúng là 7,3%.

7- Chi phí lãi vay cao 6.486.553.826 đồng do chưa giảm được dư nợ ngân hàng.

4. Giải pháp khắc phục:

Qua kết quả kinh doanh cả năm 2019 trên ta thấy nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận lỗ hơn 12 tỷ là do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Ngoài những nguyên nhân khách quan ngoài tầm kiểm soát của công ty còn có những nguyên nhân chủ quan nội tại của Công ty cần khắc phục nhằm giảm thiểu tối đa các chi phí nhằm từng bước cân đối lại doanh thu – chi phí cho các năm kế tiếp.

- Điều chỉnh mảng kinh doanh vật liệu xây dựng: nên kinh doanh những mặt hàng chủ lực: xi măng, cát, đá, sắt thép... loại bỏ kinh doanh những mặt hàng kém hiệu quả, củng cố lại thị trường, chủ yếu là thị trường tiêu thụ xi măng.

- Tăng cường việc quản lý công nợ, thu hồi tốt công nợ bán hàng và các khoản nợ xấu, giảm nợ quá hạn, giảm khoản trích lập dự phòng, giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác đấu thầu các công trình xây dựng, tăng tỷ lệ trúng thầu sẽ tăng thu tạm ứng theo hợp đồng của các chủ đầu tư, tạo nguồn trả nợ vay ngân hàng và cân đối vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Năm 2020 nếu số lượng công trình xây dựng công ty trúng thầu không đạt theo kế hoạch dự kiến thì công ty sẽ thiếu nguồn vốn như trên và tài chính của công sẽ bị mất cân đối trầm trọng.

- Bố trí lại nhân sự theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả gắn liền với thu nhập của người lao động.

- Tiếp tục thanh lý tài sản cố định không cần dùng, kém hiệu quả, chi phí sửa chữa cao nhằm tạo nguồn thu, giảm dư nợ vay ngân hàng, giảm lãi vay, cung cấp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

Trên cơ sở Đề án tái cơ cấu toàn diện Công ty giai đoạn 2019 – 2023 kết hợp với việc đánh giá tình hình thực tế về thị trường phù hợp với mục tiêu của Đề án và năng lực quản lý, năng lực tài chính của Công ty với các giải pháp cải tiến đã nêu ở trên: Kế hoạch SXKD năm 2020 được xây dựng trên cơ sở kiểm soát, cắt giảm tối đa định phí theo sát tình hình của Công ty, không tính đến kế hoạch thanh lý tài sản cố định, theo Đề án tái cơ cấu (Trụ sở làm việc MTA và Kho Mỹ An) nhằm bảo đảm cân đối giữa doanh thu và chi phí của các ngành hàng chủ lực của Công ty, từng bước ổn định sản xuất kinh doanh và phần đầu có lãi qua các năm sau.

Ban Giám Đốc công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch 2020 như sau:

(ĐVT: ngàn đồng)

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	So sánh (%)	
				TH2019 / KH2019	KH 2020 /TH2019
Tổng doanh thu	134.212.159	155.596.020	161.535.446	86%	20,36%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.281.050	136.960.882	161.158.174	96%	22.76%
Doanh thu hoạt động tài chính	102.745	52.058	50.000	197%	-51,33%
Thu nhập khác	2.828.365	18.583.080	327.272	15%	-88,43%
Tổng chi phí	146.630.633	152.735.428	160.187.439	96%	9,25%
Lợi nhuận trước thuế	(12.418.474)	2.860.592	1.348.007	-434%	110,85%

1. Kinh doanh vật liệu xây dựng:

(ĐVT: ngàn đồng)

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	So sánh (%)	
				TH2019/ KH2019	KH 2020 /TH2019
Tổng doanh thu	39.090.741	40.668.011	42.741.554	96%	109,34%
Tổng chi phí	45.509.005	44.319.887	42.506.016	103%	93,40%
Lợi nhuận trước thuế	(6.418.264)	(3.651.876)	235.538	176%	-3,67%

✓ Nhanh chóng cải tiến các chính sách bán hàng và quản lý công nợ theo hướng vừa ổn định doanh thu và thu hồi nợ, luân chuyển vốn một cách lành mạnh.

✓ Tăng cường khâu chăm sóc khách hàng nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng ở tất cả các khâu trước, trong và sau bán hàng.

✓ Cải tiến chính sách trả lương, thưởng cho người lao động gắn chặt với sản lượng sản xuất – tiêu thụ - doanh số hàng hàng nhằm kích thích người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến phương pháp làm việc, tăng năng suất lao động.

2. Hoạt động thi công san lấp xây dựng:

(ĐVT: ngàn đồng)

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	So sánh (%)	
				TH2019/ / KH2019	KH 2020 /TH2019
Tổng doanh thu	90.453.485	94.539.535	115.590.121	96%	128%
Tổng chi phí	95.960.254	96.212.796	114.763.833	100%	120%
Lợi nhuận trước thuế	(5.506.769)	(1.673.261)	826.288	329%	-15%

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre xác định lĩnh vực thi công xây dựng vẫn là lĩnh vực chủ lực mang về doanh thu và lợi nhuận trong thời gian tới. Công ty sẽ chú trọng thực hiện các nhiệm vụ, đề ra các giải pháp trong thời gian tới để hoạt động thi công xây dựng phát huy hiệu quả tốt nhất trong tình hình cạnh tranh gay gắt của thị trường xây dựng hiện nay, cụ thể như sau:

✓ Cải tiến công tác dự thầu từ khâu cập nhật thông tin mời thầu, lập hồ sơ dự thầu... trong

ngoài tỉnh một cách nhanh chóng, chính xác nhằm ổn định và gia tăng doanh thu xây dựng nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả lợi nhuận của thi công .

✓ Lập kế hoạch cung ứng kịp thời cho các công trình thi công đúng tiến độ, dự báo giá cả vật liệu xây dựng, nhân công ... hạn chế tình trạng bị đội giá làm giảm lợi nhuận Công trình.

✓ Quản lý chi phí, tài chính và xây dựng kế hoạch phân bổ vốn cho từng công trình theo từng thời điểm phù hợp với tình hình tài chính của đơn vị.

✓ Xây dựng các biện pháp quản lý tiến độ thi công, chất lượng công trình. Tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ phận để lập kế hoạch sử dụng vật tư ngắn hạn, trung hạn, dài hạn sát theo tiến độ thi công. Việc làm này không những tạo sự chủ động trong việc cung cấp vật tư mà còn hạn chế phát sinh tăng giá vật tư của các công trình.

✓ Cải tiến công tác quyết toán nội bộ, quyết toán với chủ đầu tư ... nhằm rút ngắn thời gian giải ngân, quyết toán các công trình, đảm bảo vốn luân chuyển phục vụ thi công.

3. Hoạt động sản xuất gạch Terrazzo Đồng Khởi:

(ĐVT: ngàn đồng)

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	So sánh (%)	
				TH2019 / KH2019	KH 2020 /TH2019
Tổng doanh thu	857.542	916.041	1.500.000	94%	175%
Tổng chi phí	859.928	861.159	1.398.423	100%	163%
Lợi nhuận trước thuế	(2.386)	54.883	101.577	-4%	-4257%

+ Giải pháp:

- Cải tiến công tác tiếp thị đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nội bộ của các công trình của Công ty.

- Lập kế hoạch sản xuất chặt chẽ, hợp lý từ khâu nhập nguyên vật liệu, tổ chức sản xuất, bảo quản , giao nhận.. và đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng tốt nhất khi xuất xưởng.

- Cải tiến chính sách tiền lương gắn chặt thu nhập của người lao động vào sản lượng, chất lượng của sản phẩm nhằm tăng năng suất lao động, cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tạo vị thế vững chắc của sản phẩm gạch Terrazo Đồng Khởi tại thị trường trong và ngoài tỉnh.

4. Hoạt động vận tải:

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	So sánh (%)	
				TH2019 / KH2019	KH 2020 /TH2019
Tổng doanh thu	859.008	800.259	1.326.499	107%	154%
Tổng chi phí	3.174.066	2.894.665	1.326.499	110%	42%
Lợi nhuận trước thuế	-2.315.058	-2.094.406	0	111%	0%

+ Giải pháp:

- Phân đầu hòa vốn bằng cách kết hợp vận chuyển hàng hóa của Công ty và vận chuyển bên ngoài.

- Cải tiến chế độ khoán tiền lương tài xế gắn liền với doanh thu nhằm tăng số chuyên / ngày.

5. Hoạt động thanh lý tài sản không cần dùng:

- Chủ yếu là thanh lý các phương tiện vận tải cũ, chi phí sửa chữa cao nhằm giảm chi phí khấu hao, sửa chữa của năm 2020.

TT	Khoản mục	Giá trị (ngàn đồng)
1	Doanh thu:	327.273
2	Chi phí (GTCL của TS):	142.669
3	Lợi nhuận trước thuế	184.604

6. Hoạt động cho thuê tài sản:

6.1 Phân xưởng sản xuất gạch: cho thuê một phần diện tích không sử dụng với doanh thu là 70.000.000 đồng/năm

6.2 Kho 3 (thuộc diện tích Trụ sở Công ty tại 207D Nguyễn Đình Chiểu): cho thuê các kho không sử dụng với doanh thu là 174.000.000 đồng/năm

6.3 Văn phòng làm việc tại Khu TĐC Mỹ Thạnh An: cho thuê văn phòng làm việc với doanh thu dự kiến là 240.000.000 đồng/năm.

6.4 Kho Mỹ An: cho thuê toàn bộ kho, bãi với doanh thu dự kiến là 180.000.000 đồng/năm

6.5 Chợ Mỹ Thạnh An: cho thuê toàn bộ dự án với doanh thu dự kiến là 240.000.000 đồng/năm

- Đẩy mạnh việc cho thuê tài sản không cần dùng nhằm bù đắp khấu hao cơ bản, giảm thiểu chi phí của các ngành hàng liên quan và tăng nguồn thu của Công ty

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc Công ty cổ phần VLXD Bến Tre.

Báo cáo Ban Giám đốc

Kính trình Đại hội có ý kiến đề thông qua!

Trân trọng cảm ơn!

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM. BAN GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HOÀI YÊN

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Hội đồng quản trị Công ty CP Vật liệu Xây dựng Bến Tre xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần như sau:

- Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019;
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động;
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty;
- Kế hoạch định hướng của Hội đồng Quản trị năm 2020

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 :

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị (viết tắt là HĐQT) trong năm 2019 :

HĐQT bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 18 cuộc họp (từ tháng 01 đến tháng 12).

Cụ thể như sau :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do vắng mặt
1	Mai Thị Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	20	100%	
2	Phan Quốc Thông	Thành viên HĐQT	10	100%	Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2019
3	Nguyễn Thanh Huy	Thành viên HĐQT	10	100%	Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2019
4	Nguyễn Văn Thạnh	Thành viên HĐQT	20	100%	
5	Lê Đình Nhiên	Thành viên HĐQT	19	95%	Vắng 01 buổi do bận công tác
6	Nguyễn Hoài Yên	Thành viên HĐQT	10	100%	Bổ nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2019
7	Phạm Tường Vi	Thành viên HĐQT	9	90%	Bổ nhiệm theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2019; Vắng 01 buổi do bận công tác

2. Những hoạt động chính của HĐQT trong năm 2019 :

a/ Hàng tháng, HĐQT tiến hành họp định kỳ một lần, trong phiên họp, HĐQT nghe BGD báo cáo các vấn đề :

- o Báo cáo tình hình hình thực hiện và kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thi công xây dựng... định kỳ hàng tháng, quý, năm.
- o Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.
- o Các báo cáo về công tác tổ chức, hành chính, nhân sự...
- o Báo cáo tiến độ thực hiện các dự án Mỹ Thạnh An, dự án Phú Tân... hàng tuần.
- o Phương án xử lý công nợ và tiến độ thu hồi công nợ... hàng tuần.
- o Thông qua và duyệt quyết toán tiền lương năm 2019 và xây dựng kế hoạch lao động tiền lương năm 2020.

Theo đó, HĐQT đã kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp, chỉ đạo giúp BGD điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

b/ Ngoài các nội dung trên, HĐQT Công ty xem xét và thống nhất trình lên ĐHCĐ thường niên các vấn đề sau: Báo cáo HĐQT, Báo cáo Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận, Thù lao của HĐQT và BKS, Kế hoạch tài chính năm kế tiếp và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (viết tắt là ĐHCĐ).

HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ công tác điều hành SXKD, chỉ đạo công tác quản lý thu hồi công nợ của Ban GD công ty, rà soát, điều chỉnh ban hành các qui chế để công tác quản lý điều hành thực hiện đúng qui định của pháp luật hiện hành. Tình hình thực hiện kế hoạch của công ty, thực hiện chính sách pháp luật của Nhà Nước, tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào ngày 31/05/2019.

Phê duyệt chủ trương di dời địa chỉ trụ sở làm việc của Công ty về 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, Tp. Bến Tre với mục đích tiết giảm chi phí, quản lý chặt chẽ hơn. Đồng thời chỉ đạo Ban Điều hành Công ty hoàn thiện đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2019 - 2023 trình Đại hội cổ đông bất thường năm 2019 thông qua ngày 03/12/2019.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT :

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT	01/03/2019	- Thông qua Quy chế quản lý tài chính Công ty
2	02/2019/QĐ-HĐQT	01/03/2019	- Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Báo cáo Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
3	02/2019/NQ-HĐQT	20/03/2019	- Thống nhất cho thuê mặt bằng chợ Mỹ Thạnh An theo Tờ trình số 120/TTr-VLXD ngày 11/03/2019 của Giám đốc Công ty về việc xin phê duyệt giá cho thuê và phương thức đấu giá cho thuê mặt bằng chợ Mỹ Thạnh An.
4	03A/2019/NQ-HĐQT	02/04/2019	- Ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 là 22/04/2019.
5	04/2019/NQ-HĐQT	26/04/2019	- Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm tài khóa 2019: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Thời gian khai mạc: 8 giờ 00 ❖ Địa điểm: Hội trường Trụ sở Văn phòng Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre Số 12 đường số 01 Ấp An Thuận A, Xã Mỹ Thạnh An, Tp. Bến Tre, tỉnh Bến Tre
6	05/2019/NQ-HĐQT	27/04/2019	- Thống nhất phê duyệt tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người lao động và người quản lý.
7	06/2019/NQ-HĐQT	27/04/2019	- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc, người đại diện trước pháp luật, chủ tài khoản ngân hàng và người công bố thông tin đối với ông Phan Quốc Thông, kể từ ngày 01/05/2019 - Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, người đại diện trước pháp luật, chủ tài khoản ngân hàng và người công bố thông tin đối với ông Nguyễn Hoài Yên, kể từ ngày 01/05/2019.
8	07/2019/NQ-HĐQT	27/04/2019	- Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc ông Nguyễn Thanh Huy, kể từ ngày 01/05/2019

Báo cáo Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
9	11/QĐ-VLXD	27/04/2019	- Bổ nhiệm ông Nguyễn Hoài Yên giữ chức vụ Giám đốc, người đại diện pháp luật, chủ Tài khoản ngân hàng và người công bố thông tin của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre và các quy định pháp luật có liên quan, thời hạn 01 năm kể từ ngày 01/05/2019.
10	12/QĐ-VLXD	27/04/2019	- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre đối với ông Phan Quốc Thông, kể từ ngày 01/05/2019
11	13/QĐ-VLXD	27/04/2019	- Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre đối với ông Nguyễn Thanh Huy, kể từ ngày 01/05/2019
12	08/2019/NQ-HĐQT	20/05/2019	- Thống nhất tài liệu ĐHCĐ năm 2019 của CTCP Vật liệu Xây dựng Bến Tre.
13	09/2019/NQ-HĐQT	19/06/2019	- Thống nhất thông qua phân công nhiệm vụ trong HĐQT và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019. - Thống nhất thông qua Tờ trình số 65/2019/TTr.BGD ngày 14/06/2019 của Giám đốc Công ty v/v Thanh lý phương tiện vận tải không cần dùng và sử dụng không hiệu quả. Việc tổ chức nhượng bán, thanh lý tài sản của Công ty phải đảm bảo công khai minh bạch, tuân thủ quy chế nội bộ của Công ty và các quy định pháp luật.
14	10/2019/NQ-HĐQT	16/08/2019	Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty đối với ông Lê Quốc Cường
15	11/2019/NQ-HĐQT	16/08/2019	Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty trong thời hạn một năm kể từ ngày 16/08/2019 đối với ông Tô Văn Chương

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
16	12/2019/NQ-HĐQT	16/08/2019	- Thống nhất tờ trình số 78/TTr-VLXD của Giám đốc Công ty về việc di dời văn phòng làm việc về địa chỉ 207D Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, Tp.Bến Tre - Thống nhất phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019
17	13/2019/NQ-HĐQT	25/09/2019	Thông qua tờ trình số 94/2019/BC.BGD ngày 20/08/2019 của Giám đốc Công ty v/v Thanh lý phương tiện vận tải không cần dùng và sử dụng không hiệu quả.
18	14/2019/NQ-HĐQT	19/11/2019	Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty trong thời hạn một năm kể từ ngày 19/11/2019 đối với ông Đinh Hoàng Vinh
19	15/2019/NQ-HĐQT	19/11/2019	Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với ông Phan Tấn Mỹ
20	16/2019/NQ-HĐQT	19/11/2019	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty trong thời hạn một năm kể từ ngày 19/11/2019 đối với bà Đỗ Thị Thu Trang
21	17/2019/NQ-HĐQT	22/11/2019	- Thống nhất tài liệu trình ĐHCĐ bất thường năm 2019 - Thời gian tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2019: ❖ Thời gian khai mạc: 8 giờ 30 sáng ngày 03/12/2019 ❖ Địa điểm: Hội trường khu ẩm thực TTC - 547D Nguyễn Đình Chiểu - Xã Phú Hưng - Tp. Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
22	18/2019/NQ-HĐQT	16/12/2019	- Thông qua Tờ trình 142/2019/TT.HĐQT ngày 05/12/2019 v/v/ Thành lập Tiểu ban lương thưởng và Tiểu ban chiến lược kinh doanh thuộc HĐQT. - Thông qua Tờ trình 140/TTr-VLXD ngày 02/12/2019 v/v thanh lý xe cần trục tại kho Mỹ An.

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
23	31/2019/QĐ-HĐQT	16/12/2019	<p>Quyết định thành lập tiểu ban tiền lương, thưởng thuộc HĐQT gồm các ông bà:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Nguyễn Văn Thanh - Thành viên HĐQT - Trưởng Ban 2. Ông Nguyễn Hoài Yên - Thành viên HĐQT, Giám đốc Cty 3. Ông Đinh Hoàng Vinh - Phó GD Cty 4. Bà Đỗ Thị Thu Trang - Kế toán trưởng 5. Bà Bùi Minh Lý - Phó Phòng Tổ chức - Hành chính 6. Ông Lê Nguyễn Hoàng Duy - Nhân viên PKD 7. Ông Cao Minh Nhật - Nhân viên PXD
24	32/2019/QĐ-HĐQT	16/12/2019	<p>Quyết định thành lập tiểu ban chiến lược kinh doanh thuộc HĐQT gồm các ông bà:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Nguyễn Hoài Yên - Thành viên HĐQT, GD Cty - Trưởng ban 2. Ông Đinh Hoàng Vinh - Phó GD Công ty 3. Ông Tô Văn Chương - Phó GD Công ty 4. Bà Đỗ Thị Thu Trang - Kế toán trưởng 5. Ông Bùi Văn Dũng - Phó PKD 6. Ông Lê Nguyễn Hoàng Duy - Nhân viên PKD 7. Ông Phạm Điền Nguyên - Trưởng PXD

4. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (viết tắt là BGD):

HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông (viết tắt là ĐHĐCĐ) và HĐQT, giám sát các hoạt động của Ban giám đốc. HĐQT đã chỉ đạo ban Giám đốc một số nội dung chính như sau :

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2020 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra.
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời BGD đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.
- Rà soát, đơn đốc thu hồi công nợ, trích lập dự phòng, quản lý chi phí, lao động, tiền lương.

Báo cáo Hội đồng quản trị

- Di dời trụ sở làm việc của Công ty về 207D Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, Tp. Bến Tre với mục đích tiết giảm chi phí quản lý.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

5. Báo cáo chi phí thù lao của HĐQT Công ty năm 2019: Ban điều hành Công ty đã có Tờ trình số 53/2020/TT.BGD đề xuất HĐQT phê duyệt tổng mức thù lao HĐQT, BKS là 150 triệu đồng. Việc chi trả sẽ được thực hiện sau khi trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc phân phối thù lao cho HĐQT và BKS.

6. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ngày 16/12/2019 Hội đồng quản trị ban hành quyết định thành lập 02 tiểu ban gồm có:

- + Tiểu ban tiền lương, thưởng
- + Tiểu ban chiến lược kinh doanh

Với mục tiêu phụ việc cho Hội đồng quản trị Công ty nghiên cứu các vấn đề về nhân sự, lương thưởng, kế hoạch kinh doanh, chiến lược marketing,.....Bước đầu các tiểu ban lập kế hoạch, báo cáo Hội đồng quản trị về tiến độ thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG:

1. Kết quả hoạt động năm 2019:

1.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

STT	Chỉ tiêu	TH2018	KH2019	TH2019	So sánh (%)	
					TH2019/ TH2018	TH2019/ KH2019
1	Tổng doanh thu	227.886.133.875	155.596.020.053	134.451.535.914	(41%)	(13,6%)
a	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	226.722.877.087	136.960.882.008	131.520.426.299	(42%)	(4%)
b	Thu nhập khác	29.258.582	18.583.080.367	2.828.364.581	95,6%	(85%)
c	Thu nhập hoạt động tài chính	1.133.998.206	52.057.678	102.745.034	(90,9%)	97%
2	Tổng chi phí	226.451.814.503	152.735.428.062	146.870.009.784	(35,1%)	(3,84%)
3	LNTT	1.434.319.372	2.860.591.991	(12.577.973.932)	(977%)	(540%)

STT	Chỉ tiêu	TH2018	KH2019	TH2019	So sánh (%)	
					TH2019/ TH2018	TH2019/ KH2019
4	Nộp ngân sách	18.541.474.483	3.232.343.984	5.967.942.360	(67,8%)	84,6%

➤ Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh và tổng chi phí đều giảm số liệu lần lượt như sau: doanh thu giảm 4% so với kế hoạch và giảm 42% so với thực hiện năm 2018; tổng chi phí giảm 3,84% và giảm 35,1% so với thực hiện năm 2018. Bên cạnh việc doanh thu giảm, chi phí cũng giảm nhưng giảm chưa đáng kể dẫn đến việc năm 2019 lỗ 12 tỷ đồng.

➤ Đã được phê duyệt thông qua đề án tái cơ cấu công ty giai đoạn 2019 - 2020.

*** Những mặt chưa đạt được:**

- Tổng doanh thu: 131.520.426.299 đồng (chỉ đạt 96% so với kế hoạch là: 136 tỷ)
- LNTT: lỗ 12.504.563.169 đồng (chỉ đạt 75% so với kế hoạch là lỗ 9,4 tỷ)
- Nợ phải thu lớn, để khách hàng chiếm dụng vốn. Tỷ lệ nợ khách hàng/tổng doanh thu của đại lý lớn hơn quy định. Tiến độ thu hồi còn chậm dẫn đến nợ quá hạn, và trích lập dự phòng theo quy định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020:

1. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG :

Nâng cao chất lượng thi công xây dựng các công trình, đẩy nhanh tiến độ thực hiện quyết toán. Bên cạnh đó, quản lý thu hồi công nợ phải thu không để trích lập dự phòng.

Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện dự án Phú Tân, nghiên cứu cắt lỗ ở hoạt động kinh doanh VLXD.

2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

2.1. Chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	KH2019	TH2019	KH2020	So sánh (%)	
					KH2020/ KH2019	KH2020/ TH2019
1	Tổng doanh thu	155.596.020.053	134.212.159.299	161.535.446.743	3,92%	19,86%
2	LNTT	2.860.591.991	(12.577.973.932)	1.348.006.775	-52,88%	89,28%

2.2. Hoạt động kinh doanh chung:

- Tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Điều hành theo quy định, tổ chức họp định kỳ để thảo luận và đưa ra chỉ đạo kịp thời cho hoạt động điều hành.

- Đôn đốc thu hồi công nợ phải thu khó đòi: đối với những khách hàng cố tình không thanh toán sẽ thuê đơn vị thứ ba để thu hồi hoặc đưa ra tòa án để xử lý; đối với những khoản tạm ứng nội bộ không thanh toán theo đúng thời hạn sẽ thực hiện trừ lương hàng tháng hoặc sử dụng biện pháp khác.

- Rà soát, thẩm định một số định hướng theo đề xuất của Giám đốc Công ty như sau:

+ Đánh giá lại toàn bộ hiệu quả hoạt động của từng mảng kinh doanh, số lượng, chất lượng nhân sự và xây dựng chiến lược, chính sách phát triển kinh doanh, chính sách khoán cho phù hợp.

+ Xem xét việc liên danh, liên kết hoặc chuyển nhượng lại quyền thực hiện dự án Phú Tân (nếu được).

+ Rà soát lại các cơ sở nhà đất của Công ty, xem xét việc bán hoặc cho thuê khu đất Kho Mỹ An, trụ sở Công ty ở Khu Tái định cư Mỹ Thạnh An và chợ Mỹ Thạnh An.

Trên đây là báo cáo về Hoạt động của HĐQT về thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2019, và phương hướng năm 2020.

Kính trình với Đại hội !

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

MAI THỊ THANH THỦY



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT **Nhiệm kỳ 2018 - 2022**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật Liệu Xây dựng Bến Tre (Công ty);

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được qui định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Vật Liệu Xây dựng Bến Tre;

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 gồm 03 thành viên, trong nhiệm kỳ có sự thay đổi nhân sự như sau:

1. Ông Huỳnh Hữu Phúc: Trưởng Ban kiểm soát: từ nhiệm ngày 31/5/2019
2. Bà Lê Thị Kim Nuông: - Thành viên Ban kiểm soát: đến ngày 31/5/2019
- Trưởng Ban kiểm soát: từ ngày 31/5/2019
3. Bà Đỗ Thị Kim Anh: Thành viên Ban kiểm soát
4. Bà Văn Kim Bình: Thành viên Ban kiểm soát: bổ nhiệm ngày 31/5/2020,
từ nhiệm ngày 03/12/2019
5. Bà Huỳnh Thị Huệ Thư: Thành viên Ban kiểm soát: bổ nhiệm ngày 03/12/2019

Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ:

Kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật, Điều lệ của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Kiểm soát hoạt động tài chính Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính (đã kiểm tra BCTC 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019).

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ được ký phát hành ngày 25/3/2020. Trong đó, đơn vị kiểm toán đã nhận xét Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty. Tuy nhiên, đơn vị kiểm toán đã lưu ý việc Công ty có nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 12,6 tỷ đồng, là các khoản nợ phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty.

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	TH 2017	TH 2018	KH 2019 (*)		TH 2019	%TH/ KH sau ĐC 2019
				Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh		
I	TỔNG DOANH THU	212,595	227,886	222,948	155,596	134,212	86%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	208,428	226,723	222,318	136,961	131,281	96%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	17	29	30	52	103	197%
3	Thu nhập khác	4,150	1,134	600	18,583	2,828	15%
II	TỔNG CHI PHÍ	206,204	226,452	217,819	152,735	146,790	96%
1	Giá vốn hàng bán	186,178	205,682	-	127,910	125,504	98%
2	Chi phí bán hàng	3,911	3,715	-	3,106	3,238	104%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,049	9,900	-	8,432	11,511	137%
4	Chi phí tài chính- lãi vay	6,836	7,070	-	6,995	6,487	93%
5	Chi phí khác	230	85	86	6,293	50	1%
III	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	6,391	1,434	5,129	2,861	(12,578)	-440%

(*) **Kế hoạch 2019:** được điều chỉnh căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ.VXB ngày 03/12/2019 của CTCP Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Tỷ suất lợi nhuận gộp

Khoản mục	TH 2017	TH 2018	KH 2019 sau điều chỉnh	TH 2019
Mua bán vật liệu xây dựng (hàng hóa)	4.9%	7.9%	8.0%	4.3%
Khai thác cát	48.5%	16.1%	Không có Doanh thu	
Thành phẩm	-0.9%	8.3%	14.9%	18.1%
Thi công xây dựng công trình	9.1%	8.7%	8.7%	7.4%
Vận tải hàng hóa	-52.8%	-185.4%	-221.4%	-227.6%
Kinh doanh bất động sản - khu TĐC	32.9%	-37.2%	Không có Doanh thu	
Kinh doanh bất động sản đầu tư		44.9%	Không có Doanh thu	
Khác	20.8%		Không có Doanh thu	

- Doanh thu năm 2019, giảm mạnh so với năm trước, do:
 - + Không có Doanh thu mảng kinh doanh khai thác cát
 - + Kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công công trình đều giảm doanh thu lần lượt chỉ bằng 58% và 69% so với năm trước.
- Doanh thu so với kế hoạch đã được điều chỉnh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 3/12/2019:
 - + Theo kế hoạch, thì 2 mảng kinh doanh mang lại nguồn thu chính là vật liệu xây dựng và thi công xây dựng phải đạt được tỷ suất lợi nhuận gộp lần lượt là 8% và 8,7 %, thực tế thực hiện chỉ đạt 4,3% và 7,4%.
 - + Chi phí quản lý tăng hơn 3 tỷ đồng so với kế hoạch từ việc trích lập dự phòng các khoản phải thu đến hạn nhưng chưa thu hồi được theo qui định, tiền thuê đất bị truy thu từ năm 2015 – 2018, phân bổ toàn bộ chi phí sửa chữa của các phương tiện vận tải đã được thanh lý.
 - + Chi phí bán hàng tăng do thanh lý hàng tồn kho nhiều năm đã mất phẩm chất 508

triệu.

+ Bên cạnh đó, ảnh hưởng từ việc chưa ghi nhận được doanh thu từ việc bán bất động sản tương ứng giá trị 14,5 tỷ và lợi nhuận gộp tương ứng 9,8 tỷ đồng.

Do đó: kết quả kinh doanh của Công ty có lợi nhuận trước thuế lỗ 12,5 tỷ đồng (so với kế hoạch lãi 2,8 tỷ đồng trước thuế)

1.2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	31/12/2017
Chỉ tiêu cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	39.27%	30.26%	30.18%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	60.73%	69.74%	69.82%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	70.90%	70.82%	66.21%
Vốn CSH / Tổng nguồn vốn	29.10%	29.18%	33.79%
Nợ phải trả / VCSH (lần)	2.44	2.43	1.96
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Tỷ số t/t hiện hành (TSLD/NNH) (lần)	0.89	1.04	1.08
Tỷ số t/t nhanh (TSLD-HTK)/NNH (lần)	0.47	0.83	0.88
Khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ TTS BQ (ROA)	-1.69%	0.13%	0.67%
Hệ số LNST/ Vốn CSH BQ (ROE)	-5.79%	0.45%	1.99%
Hệ số LNST/ Tổng doanh thu (ROS)	-9.25%	0.48%	2.40%
Hiệu quả hoạt động			
Vòng quay phải thu khách hàng (lần)	2.24	2.98	2.28
Vòng quay phải trả người bán (lần)	8.33	10.62	10.23
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	3.32	7.63	11.30

Tỷ lệ tài sản dài hạn tăng so với những năm trước, nhưng Công ty đang sử dụng nguồn từ nợ ngắn hạn để tài trợ, cho thấy cơ cấu nợ vay không được điều chỉnh phù hợp giữa ngắn hạn và dài hạn.

Tỷ lệ nợ phải trả năm nay tăng cao so với các năm trước, tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 2,44 lần, tỷ lệ này được HĐQT phê duyệt ở mức 2,3 lần.

Chỉ tiêu khả năng thanh toán và khả năng sinh lời của Công ty giảm dần qua các năm.

Chưa tối ưu hóa được các khoản nợ phải trả người bán và chu kỳ luân chuyển của hàng tồn kho chậm.

1.3. Chế độ chính sách đối với người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ BHXH, BHYT, BHTN trong năm cho cán bộ nhân viên.

Thang bảng lương áp dụng cho năm 2019 Công ty đã đăng ký với Phòng lao động – Thương Binh và xã hội tỉnh Bến Tre.

Tổng số lao động tính đến 31/12/2019 là 75 người (cán bộ quản lý: 05 người, người lao động: 70 người). Lao động bình quân cả năm 2019 so với 2018 giảm 37 người.

Đối với Quỹ tiền lương của Người quản lý, tổng cộng bao gồm 5 người (Giám đốc, 02 Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát).

Bảng tổng hợp Quỹ tiền lương năm 2019:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	TH 2017	TH 2018	KH 2019	TH 2019
A. Người lao động				
Quỹ lương	7,104,300,000	6,240,642,990	6,573,108,822	4,991,134,952
Số lượng lao động BQ (người)	121	112	88	85
Tiền lương BQ (người/tháng)	4,892,769	4,643,336	6,224,535	4,893,270
B. Người quản lý chuyên trách				
Quỹ lương	1,001,700,000	885,008,700	853,932,000	771,514,232
Số lượng BQ (người)	6	6	6	5
Tiền lương BQ (người/tháng)	13,912,500	12,291,788	11,860,167	12,858,571
(A+B): Tổng quỹ lương	8,106,000,000	7,125,651,690	7,427,040,822	5,762,649,184

1.4. Thù lao HĐQT, BKS Công ty

Ban điều hành Công ty đã có Tờ trình số 53/2020/TT.BGD đề xuất HĐQT phê duyệt tổng mức thù lao HĐQT, BKS là 150 triệu đồng. Việc chi trả sẽ được thực hiện sau khi trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc phân phối thù lao cho HĐQT và BKS.

2. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT)

HĐQT gồm có 05 thành viên:

1. Bà Mai Thị Thanh Thủy - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Phan Quốc Thông - Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 31/5/2019
3. Ông Nguyễn Thanh Huy - Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 31/5/2019
4. Ông Nguyễn Văn Thạnh - Thành viên HĐQT
5. Ông Lê Đình Nhiên - Thành viên HĐQT
6. Bà Phạm Tường Vi - Thành viên HĐQT, từ ngày 31/5/2019
7. Ông Nguyễn Hoài Yên - Thành viên HĐQT, từ ngày 31/5/2019

- Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp và ban hành các quyết định, Nghị quyết để Giám đốc có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- HĐQT thực hiện theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật Liệu Xây dựng Bến Tre đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- HĐQT thông qua các cuộc họp định kỳ, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty:

- Ban hành Quy chế Quản lý tài chính của Công ty vào ngày 1/3/2019
 - Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc, Người đại diện trước pháp luật của Công ty đối với Ông Phạm Quốc Thông và Ông Nguyễn Thanh Huy, phó giám đốc kể từ ngày 1/5/2019.
 - Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, Người đại diện trước pháp luật của Công ty đối với Ông Nguyễn Hoài Yên từ ngày 01/5/2019.
 - Phê duyệt hạn mức tín dụng đối với nợ vay ngân hàng.
 - Triển khai phân công nhiệm vụ của từng thành viên và kế hoạch hoạt động HĐQT trong năm 2019.
 - Phê duyệt thanh lý phương tiện vận tải không cần dùng và sử dụng không hiệu quả.
 - Miễn nhiệm chức danh Phó giám đốc đối với Ông Lê Quốc Cường, bổ nhiệm Ông Tô Văn Chương đảm nhiệm chức vụ Phó giám đốc phụ trách hoạt động Kinh doanh, đầu tư dự án, thời hạn 01 năm kể từ ngày 16/8/2019.
 - Di dời văn phòng làm việc từ số 12, đường số 01, ấp An Thuận An A, xã Mỹ Thạnh An, Tp. Bến Tre về lại địa chỉ số 207D Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng.
 - Phê duyệt kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2019 của Người Quản lý và Người lao động.
 - Bổ nhiệm Ông Đinh Hoàng Vinh đảm nhiệm chức vụ Phó giám đốc, phụ trách hoạt động Quản trị Tài chính và Kinh doanh vật liệu xây dựng. Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Ông Phan Tấn Mỹ kể từ ngày 19/11/2019 và bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Bà Đỗ Thị Thu Trang, thời hạn 01 năm kể từ ngày 19/11/2019.
 - Thành lập tiểu ban lương thưởng và tiểu ban chiến lược kinh doanh thuộc HĐQT.
 - Chủ trì tổ chức ĐHĐCĐ bất thường tổ chức vào ngày 03/12/2019, với nội dung: thông qua đề án tái cơ cấu giai đoạn 2019 – 2023, trong đó có điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh của năm 2019; thay đổi trụ sở Công ty; miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022.
 - Giám sát đơn đốc tích cực trong công tác thu hồi công nợ của khách hàng và đội thi công; tiến độ triển khai thực hiện các dự án Phú Tân, chợ Mỹ Thạnh An; việc đóng cửa các mỏ cát theo đúng qui định.
- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc trong việc thực thi các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, tuân thủ điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.
 - Các phiên họp HĐQT trong năm có mời Ban Kiểm soát tham dự.

- Nhìn chung, HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị theo đúng pháp luật.

3. Kiểm soát hoạt động của Ban giám đốc

Ban Giám đốc có 04 thành viên như sau :

1. Ông Phan Quốc Thông - Giám đốc, miễn nhiệm ngày 01/5/2019
 2. Ông Nguyễn Thanh Huy - Phó giám đốc, miễn nhiệm ngày 01/5/2019
 3. Ông Lê Quốc Cường - Phó giám đốc, miễn nhiệm ngày 16/8/2019
 4. Ông Nguyễn Hoài Yên - Phó giám đốc, đến ngày 30/4/2019
- Giám đốc, từ ngày 01/5/2019
 5. Ông Tô Văn Chương - Phó giám đốc, từ ngày 16/8/2019
 6. Ông Đinh Hoàng Vinh - Phó giám đốc, từ ngày 19/11/2019
- Cùng với HĐQT, Ban giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.
 - Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Doanh thu bán hàng năm 2019 sụt giảm mạnh so với các năm trước, và đạt 96% so với kế hoạch điều chỉnh đã được Đại hội cổ đông bất thường thông qua ngày 03/12/2019.

+ Tổng doanh thu năm 2019 đạt 86 % so với kế hoạch, từ các nguyên nhân: (1) 02 mảng kinh doanh chính của Công ty: kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công xây dựng đạt 96% so với kế hoạch; (2) thanh lý phương tiện vận tải đạt 66% so với kế hoạch; (2) bán bất động sản tại khu Mỹ Thạnh An chưa triển khai thực hiện theo kế hoạch.

+ Theo kế hoạch, trường hợp không bán được bất động sản tại khu Mỹ Thạnh An thì sẽ lỗ 7 tỷ (đã bao gồm phần thanh lý Phương tiện vận tải), thực tế lỗ 12,5 tỷ đồng, phần chênh lệch lỗ tăng thêm so với kế hoạch từ các nguyên nhân:

(1) 02 mảng kinh doanh mang lại nguồn thu chính là kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công xây dựng có tỷ lệ lợi nhuận gộp chưa đạt theo kế hoạch.

(2) Giảm một phần thu nhập từ kế hoạch thanh lý tài sản là Phương tiện vận tải tương đương 400 triệu đồng.

(3) Chi phí quản lý tăng hơn 3 tỷ đồng so với kế hoạch: do trích lập dự phòng các khoản phải thu đến hạn nhưng chưa thu hồi được theo qui định, tiền thuê đất bị truy thu từ năm 2015 – 2018, phân bổ toàn bộ chi phí sửa chữa của các phương tiện vận tải đã được thanh lý.

(4) Chi phí bán hàng tăng do thanh lý hàng tồn kho nhiều năm đã mất phẩm chất 508 triệu.

+ Do đó: kết quả kinh doanh có lợi nhuận trước thuế lỗ 12,5 tỷ đồng.

- Về công tác quản lý điều hành:

- Công ty hiện đang mất cân đối giữa tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn tương đương

12,6 tỷ đồng (tài sản ngắn hạn < nợ ngắn hạn), Công ty đang sử dụng khoản nợ ngắn hạn để đầu tư cho dự án Phú Tân, việc này đã kéo dài từ 6 tháng đầu năm 2019, bên cạnh đó, một phần nợ vay dài hạn đã được dịch chuyển sang ngắn hạn theo Hợp đồng vay vốn.

- Trong năm, Ban điều hành đã nỗ lực để thu hồi công nợ, với dư nợ đầu năm là 76,8 tỷ đến 31/12/2019 dư nợ là 40,2 tỷ giảm tương đương 36,5 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Ban điều hành Công ty cần nỗ lực hơn để bám sát việc thu hồi công nợ của việc thi công đối với Công an tỉnh Bến Tre với dư nợ phải thu 15,6 tỷ đồng cho 3 công trình (*trong đó công trình Trại tạm giam hơn 10 tỷ đồng*).
- Dư nợ vay phục vụ hoạt động sản xuất kinh Doanh đến 31/12/2019 là 95 tỷ đồng chỉ giảm so với đầu năm là 2,4 tỷ đồng.
- Ban điều hành cũng đã sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại. Tuy nhiên, trong trường hợp tình hình Doanh thu sụt giảm và kinh Doanh không có lãi thì Công ty cần phải tiếp tục rà soát bộ máy phù hợp hơn nữa.
- Việc quyết toán các công trình thi công chậm, kéo dài so với thời hạn Hợp đồng. Khi quyết toán các công trình thi công với Đội, thì đa số đều cho Đội ứng vượt so với giá trị Hợp đồng thi công, và việc thu hồi công nợ từ các Đội rất chậm trễ.
- Dự án Phú Tân: Căn cứ, Quyết định số 90/QĐ-SKHĐT ngày 22/7/2019 của Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre thì dự án đã bị chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án. Tuy nhiên, Công ty chưa đề cập đến phương án xử lý số tiền tương đương 36 tỷ đồng đã đầu tư. Ban điều hành Công ty chưa khẩn trương làm việc với các Cơ quan chức năng của Tỉnh để sớm có câu trả lời hợp lý cho Công ty.
- Dự án Chợ Mỹ Thạnh An: đã tạm ngừng thi công, hiện đang trong giai đoạn tìm kiếm đối tác để hợp tác, với giá trị đầu tư 6,3 tỷ đồng (giá trị đất: 3,7 tỷ, xây dựng: 2,6 tỷ). Việc tính toán để kịp thời điều chỉnh đối với dự án này chậm và không phù hợp thực tế.
- Đối với hoạt động khai thác cát:
 - + Các mỏ cát đều đã hết thời hạn khai thác từ cuối năm 2018, số tiền Công ty đã ký quỹ trước đây là 1,7 tỷ đồng để được cấp quyền khai thác, Công ty đã trích lập dự phòng toàn bộ theo qui định. Số tiền này, Công ty sẽ được nhận lại sau khi hoàn thành các thủ tục hoàn nguyên theo qui định.
 - + Tháng 11/2019 đoàn Thanh tra chính phủ đến làm việc tại Công ty về hoạt động khai thác cát đối với các mỏ cát được cấp phép trên địa bàn tỉnh Bến Tre, do đó thủ tục đóng cửa mỏ của Công ty hiện nay đang được Sở tài nguyên môi trường tạm thời chậm lại tiến độ giải quyết hồ sơ.
 - + Theo dự thảo kết luận của Đoàn thanh tra đã được UBND tỉnh Bến Tre công bố vào ngày 03/01/2020 trong đó kết luận: truy thu số tiền thuế Công ty phải nộp hơn 18 tỷ đồng, đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan điều tra và truy cứu trách nhiệm

hành sự về tội trốn thuế; giao UBND tỉnh triển khai thực hiện, xử lý các việc liên quan. Hiện nay, việc này Ủy ban nhân dân tỉnh đang có chủ trương chỉ đạo tiếp.

+ Đồng thời, Công ty đã có văn bản giải trình gửi Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến tre và Đoàn Thanh tra Chính phủ, trong đó có đưa ra một số dẫn chứng đối với cơ sở kết luận của Đoàn Thanh tra là chưa phù hợp tại thời điểm Công ty khai thác.

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban giám đốc về công tác điều hành hoạt động của Công ty.

Trong quá trình hoạt động Ban Kiểm soát được HĐQT và Ban giám đốc tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ.

HĐQT, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin, làm việc trên tinh thần đoàn kết, cởi mở, thẳng thắn đóng góp xây dựng nhằm nâng cao hiệu quả cho Công ty.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

- Công ty tích cực đôn đốc thu hồi công nợ quá hạn và vượt hạn mức của khách hàng, chủ đầu tư và các đội thi công xây dựng để đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty. Rà soát tiến độ thi công công trình đảm bảo hoàn thành theo tiến độ của Hợp đồng, đảm bảo ký kết đầy đủ Hợp đồng đối với các đội thi công trước khi thực hiện
- Dự án Phú Tân: Công ty kịp thời gửi văn bản đến các Cơ quan ban ngành để đảm bảo Quyền sở hữu các khu đất đã làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho Công ty, bám sát chủ Trương của Ủy ban tỉnh Bến Tre để sớm hoàn thành thủ tục liên quan sớm đưa dự án Phú Tân vào khai thác.
- Dự án Chợ Mỹ Thạnh An: sớm tìm kiếm đối tác để khai thác có hiệu quả.
- Mở cát: Rà soát chặt chẽ và thực hiện việc đóng cửa các mỏ cát đã hết thời hạn khai thác, và kịp thời xử lý những rủi ro liên quan (nếu có) theo đúng qui định. Kịp thời gửi văn bản giải trình đối với dự thảo kết luận của đoàn thanh tra.
- Tính toán lại các mặt hàng kinh doanh đảm bảo có lãi, hạch toán kế toán phải phù hợp giữa Doanh thu, chi phí giữa các kỳ báo cáo theo Quý.
- Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 03/12/2019 đã thông qua kế hoạch tái cấu trúc lại Công ty cho giai đoạn từ 2019 – 2023, tính đến 31/12/2019 Công ty chưa hoàn thành các tiêu chí theo đề án đưa ra dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2019 lỗ tương đương 12,5 tỷ đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện theo đề án nếu có sự thay đổi hoặc khó khăn vướng mắc đề nghị Công ty có báo cáo giải trình cụ thể.
- Quản lý, sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm hơn nữa từ cán bộ quản lý đến nhân viên nhằm mục đích tăng lợi nhuận cho năm sau.
- Xây dựng hạn mức nợ và đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ, bên cạnh đó phải luôn đảm bảo tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu theo qui định.
- Xây dựng kế hoạch năm 2020 chi tiết và cụ thể, trong quá trình thực hiện phải luôn bám theo kế hoạch đã xây dựng, để có những điều chỉnh kịp thời nhằm mục tiêu đạt được kế hoạch đã đề ra.

Trong năm, các thành viên Ban kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện tính trung thực khách quan, tham gia sâu sát vào các mặt hoạt động tại Công ty.

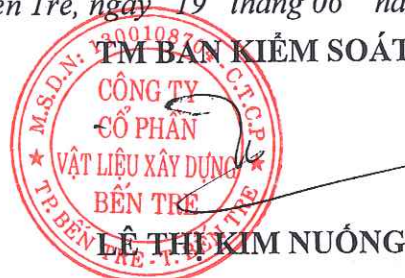
IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật nhà nước;
- Tiếp tục thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty như: sắp xếp bộ máy nhân sự cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh, quản lý và thu hồi công nợ,....
- Tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông.
- Trong hoạt động của mình, để đạt được kết quả tốt nhất, Ban kiểm soát cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các Quý vị cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Trân trọng kính chào.

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020





CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE
Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 14 Điều lệ Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

MAI THỊ THANH THỦY



Vatlieuxaydungbentre

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre

ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm 2019 do Công ty thua lỗ.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



MAI THỊ THANH THỦY



TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

1. Quyết toán thù lao, lương Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

- Tổng mức thù lao HĐQT, BKS là: **150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng)**. Trường BKS đã nhận tiền lương chuyên trách nên thù lao là 0 đồng. Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện việc phân phối thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS (Trường BKS không nhận thù lao do đã nhận lương chuyên trách)

- Lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là: 10 triệu đồng/tháng.

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

Trong trường hợp Công ty đạt hoặc vượt kế hoạch, HĐQT đề xuất được chủ động tạm ứng thù lao HĐQT, BKS theo kết quả kinh doanh, chi trả lương của Trưởng BKS chuyên trách theo mức như sau:

2.1 Thù lao của HĐQT

- Chủ tịch HĐQT: 4.500.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng.

2.2 Thù lao của BKS

- Trưởng BKS đã nhận tiền lương chuyên trách nên thù lao là 0 đồng
- Thành viên BKS: 2.500.000 đồng/tháng.

2.3 Thưởng HĐQT, BKS, Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt theo đề xuất của BGD (nếu đạt chỉ tiêu lợi nhuận): 10% LNST vượt kế hoạch nhưng không quá 500 triệu đồng.

2.4 Lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là: 10 triệu đồng/tháng.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020



MAI THỊ THANH THỦY



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE
Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

- Ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán chuyên nghiệp nằm trong danh sách các Công ty được kiểm toán Báo cáo tài chính các công ty niêm yết do Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận.

- Ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2020 với đơn vị kiểm toán đã được Ban kiểm soát lựa chọn.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020





CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE
Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre
ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Vật liệu xây dựng Bến Tre

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre ngày 15/06/2018;

- Căn cứ Nghị Quyết số 02/NQ-ĐHCD.VXB, ngày 03/12/2019;

- Căn cứ Đơn từ nhiệm của bà Huỳnh Thị Huệ Thư Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

- Căn cứ Đơn đề cử của nhóm cổ đông trên 5%;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với bà Huỳnh Thị Huệ Thư (có đơn từ nhiệm kèm theo)

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Lê Đình Nhiên (có đơn từ nhiệm kèm theo)

- Danh sách ứng viên do BKS đề cử bổ sung 01 thành viên BKS như sau:

+ Ông Cao Minh Nhật (đính kèm hồ sơ ứng viên)

- Danh sách ứng viên do HĐQT đề cử bổ sung 01 thành viên HĐQT như sau:

+ Ông Đinh Hoàng Vinh (đính kèm hồ sơ ứng viên)

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬT LIỆU XÂY DỰNG
BẾN TRE
TP. BẾN TRE - T. BẾN TRE
MAI THỊ THANH THỦY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Tôi tên là:.....
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú :.....
Đơn vị Công tác:.....
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:
.....cổ phần)
Và Đại diện sở hữu:..... cổ phần (Bằng chữ:
.....cổ phần) của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre cho tôi được tự đề cử, làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre bắt đầu nhiệm kỳ 2018-2022.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên. (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam.

Ngàythángnăm 2020

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Họ tên cổ đông:.....

CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Hiện đang sở hữu:cổ phần. (Bằng chữ:.....

.....cổ phần).

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre cho tôi/ Công ty tôi đề cử:

Ông /Bà:..... CMND/ Hộ chiếu số:

.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 - 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).

Ngàythángnăm 2020

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Tôi tên là:.....
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Đơn vị Công tác:.....
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu:cổ phần. (Bằng chữ:.....
.....cổ phần)
Và Đại diện sở hữu:..... cổ phần (Bằng chữ:.....
.....cổ phần) của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty cho tôi được tự đề cử, làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 - 2022.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre .

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên. (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam.

Ngàythángnăm 2020

Người ứng cử
(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Họ tên cổ đông:.....

CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Hiện đang sở hữu:cổ phần. (Bằng chữ:
..... cổ phần).

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre tôi/
Công ty tôi đề cử:

Ông /Bà:

CMND/ Hộ chiếu số:Ngày cấp:.....Nơi
cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây
dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 – 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2019
của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre .

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).

Ngàythángnăm 2020

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



....., ngày ... tháng ... năm 2020

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị /Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre)

- Họ và tên:
- Giới tính: Nam: Nữ:
- Ngày sinh:
- Quốc tịch:
- CMND/Căn cước số: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ thường trú:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá:
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo

10. Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm...	Đơn vị công tác	Chức vụ

11. Số lượng cổ phiếu nắm giữ: cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu do cá nhân trực tiếp sở hữu:cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu do được đại diện phần vốn góp:cổ phiếu

Tôi xin cam đoan có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật Việt Nam và xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Nhóm cổ đông sở hữu 219.598 cổ phần (chiếm tỷ lệ 5,42%) của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre xin đề cử:

Ông: **ĐINH HOÀNG VINH**

CMND số: 320521917 , Ngày cấp: 21/01/2019 , Nơi cấp: CA Tỉnh Bến Tre

Địa chỉ thường trú: 314A Trương Định, Khu phố 1, Phường 5, Tp. Bến Tre

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 - 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).
- Biên bản họp nhóm cổ đông

Ngày 24 tháng 06 năm 2020
ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG


Nguyễn Hoài Yên



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre

ĐT: (0275) 3822 315 Fax: (0275) 3822 319 Website: www.vlxdbentre.com



BIÊN BẢN HỌP NHÓM

ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE NHIỆM KỲ 2018 – 2022

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.
- Căn cứ Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

Hôm nay, ngày 24/06/2020 tại Trụ sở VP Cty CP VLXD Bến Tre, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre, cùng nhau nắm giữ 219.598 cổ phần (Bằng chữ: Hai trăm mười chín ngàn năm trăm chín mươi tám cổ phần), chiếm tỷ lệ 5.42% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Stt	Họ tên cổ đông	Số CMND	Địa chỉ thường trú	Số CP sở hữu	Ký & ghi rõ họ tên
1	Nguyễn Hoài Yên	320851030	480B3, KP3, P. Phú Khương, TP Bến Tre	3.453	
2	Lê Thị Kim Nuông	320603463	196C, KP6, Phú Khương, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre	65.837	
3	Lê Nguyễn Hoàng Duy	321428868	248c2. KP 6. phường Phú Khương. Tp Bến Tre	15.503	
4	Nguyễn Văn Thành	320475698	260A4, KP3, P. Phú Tân, TP Bến Tre	49.301	
5	Trần Trung Trực (1)	321112868	9K KP3, P. Phú Tân, Bến Tre	6.000	
6	Trần Lê Duy	321270945	196C, KP6, Phú Khương, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre .	65.837	
7	Huỳnh Kim Phụng	320025071	9K KP3, P. Phú Tân, Bến Tre	13.667	
	Tổng cộng			219.598	

cùng nhất trí đề cử ứng cử viên sau đây tham gia bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 như sau:

▪ **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Ông: ĐINH HOÀNG VINH

CMND số: 320521917 Ngày cấp: 21/01/2019 Nơi cấp: CA Bến Tre

Địa chỉ thường trú: 314A Trương Định, Khu phố 1, Phường 5, Tp. Bến Tre

Trình độ học vấn: 12/12 Chuyên ngành: Cử nhân Kế hoạch hóa kinh tế quốc dân

làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông: Nguyễn Hoài Yên

CMND số: 320851030 Ngày cấp: 14/05/2013 Nơi cấp: CA Bến Tre

Địa chỉ thường trú: 480B3, KP3, P. Phú Khương, TP Bến Tre

Trình độ học vấn: 12/12 Chuyên ngành: Kỹ sư xây dựng

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

Biên bản này được lập vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 24/06/2020 tại Trụ sở Cty CP VLXD Bến Tre.

Bến Tre, ngày 24 tháng 06 năm 2020

CỔ ĐÔNG

(người được đề cử đại diện nhóm)

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Hoài Yên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1- Họ và tên : **ĐINH HOÀNG VINH**
- 2- Giới tính : Nam
- 3- Số CMND : 320521917 - Ngày cấp 21-01-2019 - Nơi cấp : CA Bến Tre
- 4- Ngày tháng năm sinh : 08-12-1965 - Nơi sinh : Vĩnh Long
- 5- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- 6- Địa chỉ thường trú: 314A, Trương Định, KP1, Phường 5, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- 7- Số điện thoại liên lạc: 0918 420 388
- 8- Trình độ văn hóa: 12/12
- 9- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kế hoạch hóa kinh tế quốc dân	Trường Đại học Kinh tế TP HCM

10- Quá trình công tác : (nêu tóm tắt , chức vụ , nghề nghiệp đã qua) :

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987 - 1988	Công ty Thủy sản tỉnh Bến Tre	Nhân viên cung ứng
1988 - 1992	Công ty LD Thủy sản huyện Thạnh Phú - tỉnh Bến Tre	Phó phòng kế toán
1992 - 1994	Nhận khoán tại Xí nghiệp lâm sản – Tổng đội TNXP TPHCM	
1995 - 2000	Cục QL vốn TSNN tại DN tỉnh Bến Tre	Cán bộ chuyên quản
2000 - 2002	Sở Tài chính tỉnh Bến Tre	Cán bộ chuyên quản Phòng ngân sách
2002 - 2011	Công ty XNK lâm thủy sản Bến Tre sau cổ phần hóa là Công ty cổ phần XNK lâm thủy sản	- Phó phòng Kế toán - Trưởng phòng kinh doanh - Phó TGD kinh doanh
2011-2019	Nuôi tôm công nghiệp tại Bến Tre	

- 11- Chức vụ công tác hiện nay: Không
- 12- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- 13- Số lượng cổ phiếu cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

14- Những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ và số cổ phần nắm giữ của từng người):

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ
Mẹ	Nguyễn Thị Nguyệt	1943	0
Vợ	Võ Thị Dung	1966	0
Con	Đình Gia Bảo Châu	1993	0

15- Các khoản nợ đối với Công ty : không

16- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

17- Hành vi vi phạm pháp luật không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Bến Tre, ngày 20 tháng 06 năm 2020

Người khai



Đình Hoàng Vinh

Căn cứ quyết định công nhận tốt nghiệp số 89/154-Đ
ngày 31/08/1988 của Trường Đại học Sư phạm
Huế trường Đại học Sư phạm Huế

BẰNG TỐT NGHIỆP

Đại học

Đinh Hoàng Đinh

Tên họ

Sinh ngày 08-12-1965 tại

Quảng Trị

Đã học ngành

Thiết kế đồ họa và mỹ thuật

Hệ

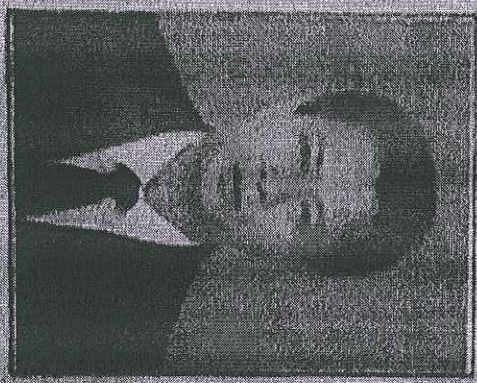
Đại học Sư phạm

Khoa học 1983 - 1987



Đơn vị: *Bộ Giáo dục*

18917



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG

Cấp cho *Đinh Hoàng Phúc*

Sinh ngày *1965* tại *thị trấn Sông*

Đơn vị công tác *Sở Công ty TNHH Lâm Nghiệp*

Thị trấn Bình Sơn

Đã hoàn thành khóa học bồi dưỡng

kế toán trưởng *Đoàn Nghiệp*

từ ngày *15.11.2003* đến ngày *31.5.2009*

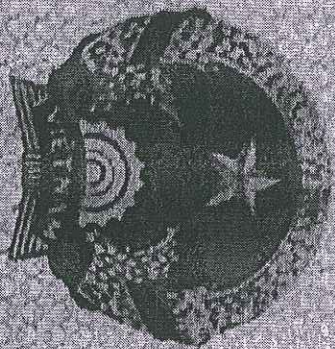
Dạng loại *KHAI*

Phan Ngọc ngày *11 tháng 9 năm 2009*



NGUYỄN VĂN TIỂU

Số đăng ký: *R.00685* BIC/KIT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ **320521917**

Họ tên:

ĐINH HOÀNG VINH

Sinh ngày

08-12-1965

Nguyên quán

Yên Mô

Nơi ĐKKK (Số người) **314A**

Phường 5, TP Bến Tre, Bến

Dân tộc:.....

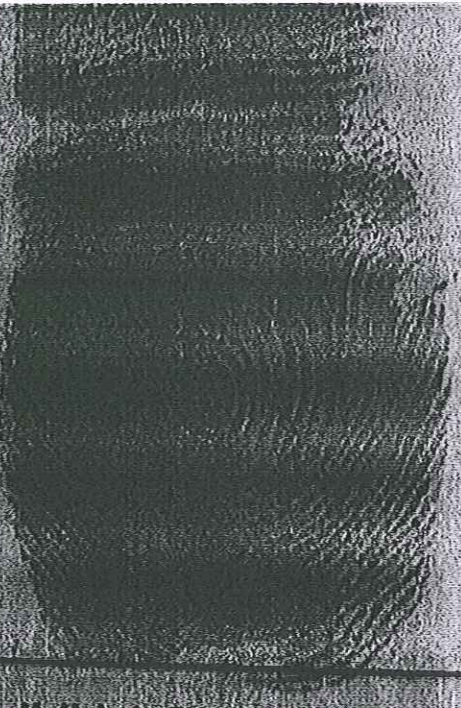
Kinh

Tôn giáo:.....

Công giáo



NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

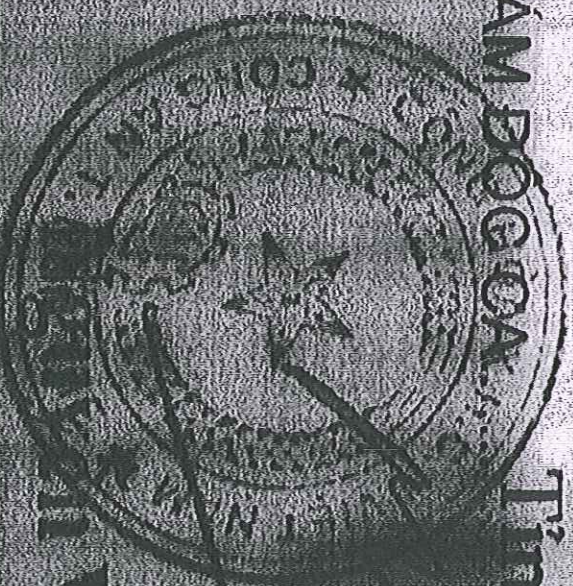
DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

Nốt ruồi ngay cánh mũi phải

Ngày **21** tháng **01** năm **2019**

GIÁM ĐỐC

Tỉnh Bến Tre



Văn Hồ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre xin đề cử:

- Ông: **CAO MINH NHẬT**
- CMND số: 321278564 Ngày cấp: 27/09/2010 Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre
- Địa chỉ thường trú: 103/A/1, xã Sơn Đông, TP.Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 – 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre .

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam);
- Đơn ứng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022.

Ngày 24 tháng 06 năm 2020

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)
Trưởng BKS



Trần Thị Kim Nhung

Bến Tre, ngày 24 tháng 06 năm 2020



BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 – 2022

Hôm nay, ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại văn phòng trụ sở Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre (Công ty).

1. Thành phần họp

1. Bà Lê Thị Kim Nuông – Trưởng ban kiểm soát
2. Bà Đỗ Thị Kim Anh – Thành viên ban kiểm soát
3. Bà Huỳnh Huệ Thư – Thành viên ban kiểm soát

2. Nội dung họp chi tiết

Hiện nay, Bà Huỳnh Huệ Thư là Thành viên ban kiểm soát đã có đơn xin từ nhiệm, do đó Ban kiểm soát sẽ còn lại 02 thành viên.

Bà Lê Thị Kim Nuông – Trưởng Ban kiểm soát có giới thiệu nhân sự tham gia thành viên Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, là Ông Cao Minh Nhật.

Căn cứ Sơ yếu lý lịch của Ông Cao Minh Nhật, Ban kiểm soát xét thấy đủ điều kiện tham gia thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất đề cử:

- Ông: **CAO MINH NHẬT**

- CMND số: 321278564 Ngày cấp: 27/09/2010 Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

- Địa chỉ thường trú: 103/A/1, xã Sơn Đông, TP.Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 – 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

3. Kết luận

Các thành viên Ban kiểm soát không có ý kiến khác và thống nhất với nội dung cuộc họp.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 giờ ngày 24/06/2020.

Thành viên



Hỳnh Thị Huệ Thư

Trưởng ban



Lê Thị Kim Nướng

Đính kèm:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu của ứng viên;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
- Đơn ứng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 -2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 22 tháng 6 năm 2020

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị /Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre)

1. Họ và tên: CAO MINH NHẬT
2. Giới tính: Nam: Nữ:
3. Ngày sinh: 01/4/1988
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/Căn cước số: 321278564, Ngày cấp: 27/9/2010, Nơi cấp: Bến Tre
6. Địa chỉ thường trú: 103A/1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
7. Số điện thoại liên lạc: 0903100091
8. Trình độ văn hoá: 12/12
9. Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	2011	2006-2011	Trường Đại học Bình Dương

10. Quá trình công tác:

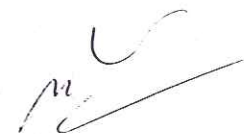
Từ năm... đến năm...	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 9/2011 đến tháng 3/2013	Công ty TNHH xây dựng Việt Long	Nhân viên
Tháng 4/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre	Nhân viên

11. Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu do cá nhân trực tiếp sở hữu: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu do được đại diện phần vốn góp: 0 cổ phiếu

Tôi xin cam đoan có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật Việt Nam và xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Cao Minh Nhật



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính gửi: Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Tôi tên là: CAO MINH NHẬT

CMND/ Hộ chiếu/ GDKKD số: 321278564, Ngày cấp: 27/9/2010

Nơi cấp: Bến Tre

Địa chỉ thường trú: 103A/1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đơn vị Công tác: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre

Trình độ học vấn: 12/12 - Chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần. (Bằng chữ: Không cổ phần)

Và Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: Không cổ phần) của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty cho tôi được tự đề cử làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre nhiệm kỳ 2018 - 2022.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre .

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên. (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020

Người ứng cử

Cao Minh Nhật

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



It is hereby certified that
Mr/Mrs/Miss CAO MINH NHAT
has successfully passed
the language examination in ENGLISH
Intermediate level
No **B** 691263

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
Trình độ : **B**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÌNH DƯƠNG
VIỆN ĐÀO TẠO MỒ-NGHIÊN CỨU PT
Cấp cho CAO MINH NHAT
Sinh ngày 01/04/1988 tại BẾN TRE
Đã tốt nghiệp kỳ thi ngày 13/12/2009
Tiếng ANH đạt loại TB
Tại Hội đồng thi ĐẠI HỌC BÌNH DƯƠNG
BÌNH DƯƠNG ngày 05 tháng 02 năm 2010



S. Cao Việt Hiếu



ĐẠI HỌC BÌNH DƯƠNG

Bolt

VIỆN ĐÀO TẠO MỞ
& NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

Số: 826/2011 /GXN/ Bolt



GIẤY XÁC NHẬN



Họ tên: *Cao Minh Nhật*

Ngày sinh: *01/04/1988*

Nơi sinh: *Bến Tre*

Đã tham dự kỳ *Kiểm Tra Năng Lực Tin Học Văn Phòng*

Ngày thi: *29/05/2011* Số báo danh: *THVPK12126*

Điểm trung bình : *7* Xếp loại: *Khá*

Bình Dương, ngày 22 tháng 06 năm 2011.

Viện Trưởng *ph*



TS. Cao Việt Hiếu



Cơ sở 1: Cổng sau Đại học Bình Dương, đường Hoàng Hoa Thám, TX. TDM. BD

Cơ sở 2: 365 Đại lộ Bình Dương, phường Chánh Nghĩa, TX. TDM. BD

ĐT: (0650) 3.870.260 - 3.837.400 - 3.821.230

www.bolt.bdu.edu.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
 SỐ **001174234**

Họ tên: **CAO MINH NHẬT**

Sinh ngày: **01-04-1988**
 Nguyên quán: **Sơn Đông**
TP. Bến Tre, Bến Tre

Nơi ĐKKK thường trú: **108A/1**
Sơn Đông, TP. Bến Tre, Bến Tre

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH
 Seo chấm cách 1cm trên sau
 mép trái

Ngày **27** tháng **09** năm **2010**
 Tỉnh **Bến Tre**

GIAM ĐỐC  *[Signature]*
Quốc Việt

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

President

Binh Duong University

confers

THE DEGREE OF BACHELOR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hiệu trưởng

Trưởng Đại học Bình Dương

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Danh hiệu: Bằng Kỹ sư

Upon: (Mr, Ms) *Goa Minh Nhat*

Born on: 01/04/1988

Major in: Civil Engineering

Ranking: Strong-pass

Mode of study: Full-time

Cho: *Goa Minh Nhat*

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 01/04/1988

Ngành đào tạo: Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình khá

Hình thức đào tạo: Chính quy

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 12490 quyển số: 1
Binh Duong, ngày 12 tháng 12 năm 2011

Ngày 8 tháng 7 năm 2011
UBND PHƯỜNG 4



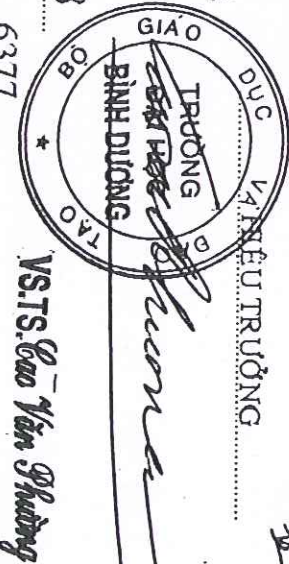
Serial number: 00143803

Reference number: 6377

Số hiệu: 00143803

Số vào sổ cấp bằng: 6377

Bach Nhu Yen



V.S.T.S. *Bach Nhu Yen Phuong*